

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36 /2017/ HSST
Ngày 21 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH

**NC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa : Ông Nông Văn Phóng

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Hoàng Văn Xuân
2. Ông L- ơng Ngọc Cảnh

- Th^đ ký ghi biên bản phiên tòa : Ông Nông Văn Nọong - Th- ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy, Kiểm sát viên .

Ngày 21 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2017/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2017 theo Quyết Định đ- a vụ án ra xét xử số 35 /2017 QĐXX- ST ngày 07 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

1. **Triệu Văn H**, Sinh ngày 06 tháng 8 năm 1986;
Nơi c- trú: xóm Đ - xã C - huyện TK - tỉnh Cao Bằng;
Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12.
Con ông: Triệu Văn S, sinh năm 1948 và bà Nông Thị T, sinh năm 1949
Cùng c- trú tại: Đ- C- TK- Cao Bằng
Vợ: ch- a có; Tiền sự; Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26 tháng 4 năm 2017, Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn từ ngày 12/7/2017 bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi c- trú, hiện nay đang tại ngoại tại địa ph- ơng.(có mặt)

2. Ng- ời có quyền lợi liên quan:

Ông Triệu Văn S, sinh năm 1948

Nơi c- trú: xóm Đ, xã C, huyện TK, Cao Bằng.(Có mặt)

3. Ng- ời làm chứng:

- **Mạc Văn T**, sinh năm 1985;

Nơi c- trú: xóm HT - xã ĐT - huyện TK - Cao Bằng;
(vắng mặt)

- Mạc Văn H, sinh năm 1984

Nơi c- trú : HT- ĐT - TK- Cao Bằng;
(vắng mặt)

- *Mã Văn B*, sinh năm 1979;

Nơi c- trú : xóm Đ - xã CV - huyện TK - Cao Bằng;
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 26/4/2017 Đoàn biên phòng Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp ng- ời và chỗ ở của Triệu Văn H vật thu đ- ọc gồm 04(bốn) gói nhỏ, trong đó có 03 (ba) gói đ- ọc gói bằng giấy bạc màu trắng, 01 (một) gói đ- ọc gói bằng giấy màu vàng bên trong các gói đều chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy(Hê rô in) của H . H khai nhận 04 (bốn) gói nhỏ trên là ma túy của H. Ngoài ra còn tạm giữ số tiền 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng tiền Việt Nam), 02 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng và một số vật chứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. (BL16)

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành mở niêm phong để cân xác định trọng l- ợng vật chứng vụ án và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả 04 gói nhỏ bên trong có chứa chất rắn màu trắng thu giữ của bị cáo H có trọng l- ợng tịnh 0,91gam (không phẩy chín mốt gam).(BL22)

Ngày 27/4/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra quyết định tr- ng cầu giám định vật chứng. Tại Kết luận giám định số 81/GĐMT, ngày 22/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng: Mẫu gửi giám định vụ Triệu Văn H là chất ma túy, loại ma túy Hê rô in (BL 06,32).

Tại Cơ quan điều tra H thừa nhận các gói ma túy Đoàn biên phòng Đàm Thủy thu giữ tại nhà bị cáo là của bị cáo mua với một ng- ời phụ nữ Trung Quốc khoảng 40 tuổi, mua vào buổi sáng ngày 25/4/2017, tại mốc 58 cũ với số tiền 300NDT. Do bản thân nghiện ma túy nên mua về sử dụng và bán lại nhằm mục đích kiếm lời bị cáo đã có hành vi bán ma túy cho những ng- ời sau:

- Bán cho Mạc Văn B, c- trú tại HT, ĐT, TK 01 (một lần), với giá 100.000đ vào ngày 25/ 4/2017.

- Bán cho Mạc Văn H, c- trú tại HT, ĐT, TK 01 (một lần) 01 gói với giá 30.000đ(tiền Việt Nam) và 50 NDT (tiền Trung Quốc) vào tr- a ngày 25/4/2017.

- Bán cho Mã Văn B, c- trú tại ĐM, C, TK, Cao Bằng 01 (một lần), mỗi lần với số tiền 100.000đ vào chiều ngày 21/4/2017

- Bán cho một ng-ời đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 lần với số tiền 40.000đ vào buổi tối ngày 25/4/2017.

Bản cáo trạng số 21/KSĐT-MT ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng nh- nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Triệu Văn H: Từ 7 đến 8 năm tù.

Về vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a,b,c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt tr-ớc ghi vật chứng vụ án Triệu Văn H bắt ngày 26/4/2017, mặt sau có chữ ký của đối t-ợng và những thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì đ-ợc đóng 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, 02 l-ỡi lam.

Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà n-ớc 02 (Hai) điện thoại trong đó: 01 (Một) điện thoại Iphone màu vàng đen; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Siwer, màu vàng đen cả 02 điện thoại đã qua sử dụng.

Tuyên trả lại số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền của ông Triệu Văn S (bố của bị cáo)

Tịch thu số tiền 600.000đ tiền Ngân hàng nhà n-ớc Việt Nam thu của bị cáo liên quan đến việc mua bán ma túy sung công quỹ nhà n-ớc.

Về án phí buộc bị cáo Triệu Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ-ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nh-sau:"

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng-ời tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng-ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà bị cáo Triệu Văn H khai và thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

[2] Do bản thân nghiện ma túy nên đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân để phục vụ nhu cầu của cá nhân và bán lại cho những ng-ời nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời, tôi H đ-ợc bán ma túy cho những ng-ời sau. Đã bán cho Mạc Văn B, trú tại HT-ĐT - TK 01 lần (một) với giá 100.000đ; bán cho Mạc Văn H, trú tại: HT - ĐT- TK 01 lần một gói với giá 30.000đ (tiền Việt Nam) và 50NDT (tiền Trung Quốc), bán cho Mã Văn B, trú tại: Đ - C - TK 01 (một) lần một gói với giá 100.000đ; bán cho một ng-ời đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền 40.000đ

Bị cáo Triệu Văn H thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái pháp luật, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đúng nh- bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với lời khai của các nhân chứng cũng nh- vật chứng của vụ án đã thu đ-ợc của bị cáo Triệu Văn H có trọng l-ợng 0,91gam (không phải chín một gam). Tại bản kết luận giám định số 81/GĐMT ngày 22/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu vật gửi giám định vụ án Triệu Văn H bắt ngày 26/4/2017 là Hê rô in.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi mua bán trái phép chất ma túy do *Triệu Văn H* thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà n-ớc đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội ở địa ph-ơng, mặc dù bị cáo nhận thức đ-ợc ma túy đ-ợc nhà n-ớc ta nghiêm cấm mua bán, ma túy là chất gây nghiện ảnh h-ởng tới sức khỏe và nòi giống của t-ơng lai con cái sau này nh- ng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa vì mục đích hãm lời, lợi nhuận cao, lỗa mắt vì đồng tiền bị cáo đã bất chấp các qui định của pháp luật. Nên đã tìm cách mua ma túy về chia nhỏ lẻ ra để bán nhằm mục đích kiếm lời và sử dụng cho bản thân đáp ứng cho nhu cầu tâm th-ờng của cá nhân vì thế bị cáo đã dẫn thân vào con đ-ờng phạm tội. Do đó, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải đ-ợc xử lý nghiêm minh tr-ớc pháp luật.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo *Triệu Văn H* đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản

2 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo Triệu Văn H về **tội mua bán trái phép chất ma túy** là đúng ng- ời, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo *Triệu Văn H* từ nhỏ sinh ra lớn lên đ- ợc bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 12/12 phổ thông, năm 2008 bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, ngày 12/6/2009 bị Tòa án thị xã Vĩnh yên tỉnh Vĩnh phúc xử phạt 3 năm 6 tháng tù chấp hành án tại trại giam Vĩnh Quang, đến năm 2012 mãn hạn tù về địa ph- ơng làm ăn sinh sống, bị cáo phần nào nhận thức đ- ợc ma túy đ- ợc nhà n- ớc nghiêm cấm mua bán, nh- ơng do bản thân ham chơi, đua đòi nên đã mắc nghiện ma túy, hơn nữa do hăm lòi, lóa mắt vì đồng tiền bị cáo đã dẫn thân vào con đ- ờng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Tiền án, tiền sự: không. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn, hối cải. Do vậy, bị cáo đ- ợc h- ớng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng không có. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo phạm tội liên quan đến ma túy, phạm tội trong tr- ờng hợp rất nghiêm trọng, cho nên, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với các đối t- ượng nghiện ma túy khai đ- ợc mua ma túy với bị cáo H về để sử dụng, theo qui định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm còn dán kín nguyên vẹn mặt tr- ớc mặt tr- ớc phong bì ghi vật chứng vụ Triệu Văn H bắt ngày 26/4/2017 mặt sau có chữ ký của đối t- ượng và thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì có 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, 02 l- ưỡi lam cần tịch thu tiêu hủy.

- 02(Hai) điện thoại di động trong đó: 01(một) điện thoại hãng IPHONE màu trắng, màn hình tr- ớc bị vỡ; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Siwer màu vàng đen đã qua sử dụng thu của bị cáo cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà n- ớc

- Số tiền 2.500.000đ(Hai triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền của ông Triệu Văn S (bố của bị cáo) cần trả lại theo qui định của pháp luật.

- Tiền mặt: 600.000đ (Sáu trăm nghìn tiền Việt Nam) thu của bị cáo H liên quan đến việc mua bán ma túy, cần tịch thu sung công quỹ nhà n- ớc.

Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/7/2017.

[6] Về án phí buộc bị cáo H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm "Tội mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo **Triệu Văn H** 7 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi vào trại thụ hình, đ-ợc trừ cho bị cáo thời gian tạm giam tr-ớc từ ngày 26/4/2017 đến ngày 12/7/2017

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm a,b,c khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trong có chứa chất Hêrôin mặt tr-ớc ghi tang vật vụ án Triệu Văn H bắt ngày 26/4/2017, mặt sau có chữ ký của đối t-ợng và những thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì đ-ợc đóng 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trùng Khánh, 02 l-õi lam, 04 mảnh ni lông màu xanh và nhiều mảnh giấy vỏ bao thuốc lá đã đ-ợc cắt vuông.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà n-ớc 02 (Hai) chiếc điện thoại trong đó: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone mặt sau điện thoại đã bị vỡ, nứt, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Siwer màu đen cả hai điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam cho ông Triệu Văn S, trú tại Đ, C, TK, Cao Bằng.

- Tịch thu số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng tiền Ngân hàng nhà n-ớc Việt Nam) liên quan đến việc mua bán ma túy sung công quỹ nhà n-ớc.

Xác nhận số tang vật trên đã chuyển sang cơ quan chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/7/2017.

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban th-ờng vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Triệu Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm xung công quỹ nhà n-ớc.

4. Bị cáo, ng- ời có quyền lợi liên quan đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND Trùng Khánh;
- Công an Trùng Khánh;
- Sở t- pháp;
- Chi cục THADS Trùng Khánh;
- UBND Chí Viễn
- Bị cáo;
- L- u HS THAHS;
- L- u Hồ sơ án văn;

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Phóng